

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng,
chống mại dâm năm 2018 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 27/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa thực hiện chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm năm 2018 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phát huy sức mạnh của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội và nhân dân trong công tác phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống mại dâm. Phải có sự lãnh đạo mạnh mẽ, thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc thực hiện công tác phòng, chống mại dâm. Phải kết hợp đồng bộ công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội như: khác Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững; chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn...

2. Triển khai hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm. Phòng ngừa, tiến tới đẩy lùi tệ nạn mại dâm dưới mọi hình thức; xóa bỏ mại dâm trẻ em; đặt công tác phòng, chống mại dâm trong mối quan hệ với phòng, chống tội phạm về mua bán người và bóc lột tình dục phụ nữ, trẻ em; bảo vệ truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, danh dự, nhân phẩm của con người, hạnh phúc gia đình, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

3. Cung cấp có chất lượng hỗ trợ về y tế, tâm lý, xã hội, việc làm, kết hợp với các biện pháp giảm hại và dự phòng lây nhiễm HIV, bệnh lây truyền qua đường tình dục cho người bán dâm; tập trung các nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống mại dâm, nhất là ở các địa bàn trọng điểm.

4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác phòng, chống mại dâm có hiệu quả.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về công tác tuyên truyền

** Mục tiêu:*

- Đài phát thanh truyền hình, các cơ quan báo chí cấp tỉnh thực hiện tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn mại dâm từ 2 lần/tháng.

- 90% số xã, phường, thị trấn (573 xã) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng, chống mại dâm và được duy trì thường xuyên.

** Nhiệm vụ:*

- Tiếp tục đổi mới hình thức, nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về phòng chống mại dâm, tuyên truyền sâu rộng tới tất cả các vùng miền, các tầng lớp nhân dân, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong đấu tranh phòng chống tệ nạn mại dâm. Phối hợp chặt chẽ việc tuyên truyền giáo dục với cuộc vận động xây dựng gia đình văn hoá, làng phố văn hoá.

- Thường xuyên tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên tại địa phương để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm.

- Tổ chức tổng kết đánh giá, đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn mại dâm; tổng kết kinh nghiệm các mô hình, điển hình phòng chống các tệ nạn mại dâm có hiệu quả.

- Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên và các tổ chức chính trị, xã hội phối hợp “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước giai đoạn 2016 - 2020”. Tuyên truyền Nghị quyết số 01/2002/NQLT giữa Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và Bộ Công an về “Quản lý con em trong gia đình không phạm tội và mắc tệ nạn xã hội”.

2. Về công tác triển khai các hoạt động can thiệp dự phòng

** Mục tiêu:*

- 12 huyện, thị xã, thành phố (45%) triển khai thực hiện được các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Xây dựng mới 02 mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm, duy trì 06 mô hình đã xây dựng từ năm 2016 và năm 2017.

** Nhiệm vụ:*

- Tổ chức rà soát, đánh giá, thống kê nhóm người có nguy cơ cao (thanh niên chưa có nghề nghiệp, việc làm, người đi làm việc tại các khu công nghiệp, người di cư đi tìm việc làm, xuất khẩu lao động...) và các chương trình dạy nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn... để hướng mục tiêu của kế hoạch đến nhóm đối tượng này.

- Lồng ghép chương trình phòng chống tệ nạn mại dâm với chương trình về: Giảm nghèo bền vững; chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn và

các chương trình kinh tế - xã hội khác... để giúp đỡ người bán dâm hoàn lương ổn định đời sống, tránh tái phạm.

- Hỗ trợ cho người mại dâm hoàn lương được vay vốn sản xuất, tạo việc làm. Tạo cơ chế chính sách ưu tiên cho các cơ sở, doanh nghiệp sử dụng người mại dâm hoàn lương vào làm việc; bố trí vào các cơ sở sản xuất kinh doanh của xã, phường quản lý; hỗ trợ kinh phí khi gặp khó khăn v.v... giúp người mại dâm hoàn lương đảm bảo đời sống, kinh tế gia đình phòng tránh tái phạm.

3. Về đấu tranh, thanh tra, kiểm tra phòng, chống mại dâm

** Mục tiêu:*

- Ngăn chặn đối tượng tham gia hoạt động mại dâm, nhất là trẻ em, người chưa thành niên. Xử lý nghiêm minh theo pháp luật 100% số đối tượng vi phạm bị phát hiện.

- Phát hiện, khám phá, xử lý hình sự từ 55 đến 60 vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm.

- Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm từ 80 đến 130 cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

- 90% huyện, thị xã, thành phố (24 huyện) thành lập và kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm.

** Nhiệm vụ:*

- Xây dựng tài liệu, tổ chức các khóa tập huấn nâng cao năng lực cho thành viên Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm, lực lượng điều tra, kiểm sát viên, thẩm phán, hội thẩm trong công tác kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm. Tiến hành điều tra cơ bản, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm.

- Tổ chức thu thập, tiếp nhận, xác minh các nguồn tin báo cáo, tố giác về tội phạm liên quan đến mại dâm. Điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, giải cứu nạn nhân. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến mại dâm từ cấp cơ sở. Phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác phòng chống tệ nạn mại dâm ở các huyện, thị xã, thành phố

- Xét xử nghiêm minh tội phạm liên quan đến mại dâm, có các biện pháp bảo vệ nạn nhân trong quá trình truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mua bán người vì mục đích mại dâm, nhất là với các nạn nhân là trẻ em.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ cao vi phạm tệ nạn mại dâm đồng thời phải xử lý kịp thời hành vi sản xuất, buôn bán và sử dụng các sản phẩm văn hoá, các hoạt động văn hoá có nội dung đồi trụy và các hành vi có liên quan đến tệ nạn mại dâm bị pháp luật nghiêm cấm.

- Tất cả các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm phải ký cam kết không để xảy ra tệ nạn mại dâm và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các vi phạm.

- Tăng cường các biện pháp quản lý hành chính như quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, khai báo tạm trú, tạm vắng... xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm.

4. Về công tác xây dựng xã, phường lành mạnh

** Mục tiêu:*

- Duy trì 590 xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm; phần đầu xây dựng mới 3 xã, phường, thị trấn có tệ nạn mại dâm thành xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, nâng tỷ lệ xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm từ 92,6% lên 93,3% để đến năm 2020 đạt 95% xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- 80% các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội tại địa phương như chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm mua bán người.

** Nhiệm vụ:*

- Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố tích cực thực hiện công tác xây dựng xã/phường/thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", "Xây dựng gia đình văn hoá, khu phố, làng bản văn hoá".

- Chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện Đề án quy hoạch mạng lưới Đội công tác xã hội tình nguyện theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 về phê duyệt quy hoạch mạng lưới đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2018. Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã thực hiện hiệu quả công tác phòng chống tệ nạn xã hội tại cơ sở. Thực hiện duy trì mô hình xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- Hướng dẫn các địa phương tổ chức phân loại, chấm điểm đánh giá xã, phường, thị trấn trong sạch lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT-BLĐT BXH-BCA-BVHTTDL-UBTUMTTQVN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm; tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc của tỉnh

Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch; chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo của tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch phòng, chống mại dâm hằng năm.

- Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm theo kế hoạch được phê duyệt; hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức tập huấn các văn bản mới liên quan công tác phòng, chống mại dâm; học tập, trao đổi, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Chỉ đạo Đội Kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm tỉnh xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra từ 80 đến 130 cơ sở.

- Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức khảo sát hoạt động mại dâm từ 30 đến 50 cơ sở kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở massage, karaoke... trên địa bàn tỉnh để có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm phát sinh.

- Phối hợp với UBMTTQ, đoàn thể và chính quyền các cấp đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cá nhân, gia đình, cộng đồng bằng nhiều hình thức tạo sự quan tâm, đồng thuận của toàn xã hội trong phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và lực lượng Công an, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, đoàn thể các cấp thực hiện tốt Chương trình phòng, chống tệ nạn mại dâm, công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm; tăng cường quản lý địa bàn; xây dựng mô hình về công tác hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng.

3. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp tăng cường các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm liên quan đến mại dâm, phối hợp hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống tội phạm ma túy và mua bán người. Hướng dẫn, quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ thực hiện nghiêm túc các quy định về an ninh trật tự.

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo lực lượng công an các cấp hoàn thành các chỉ tiêu năm 2018 về phát hiện, khám phá, xử lý hình sự 55 đến 60 vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm.

- Phát động nhân dân tố giác, đấu tranh mạnh mẽ với tệ nạn mại dâm, tổ chức đường dây nóng, hộp thư tiếp nhận tin, thư tố giác của nhân dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, làm tốt công tác quản lý địa

bản, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, kiểm tra tạm trú, tạm vắng, theo dõi di, biến động người ngoại tỉnh sinh sống trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khảo sát, thống kê lập hồ sơ đối tượng hoạt động mại dâm, liên quan đến hoạt động mại dâm và đối tượng nguy cơ cao; các cơ sở kinh doanh dịch vụ liên quan đến hoạt động mại dâm. Phối hợp, tham gia các hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh Thanh Hóa.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống mại dâm, lồng ghép với hoạt động phòng, chống tội phạm ma túy và mua bán người ở khu vực biên giới. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, quản lý biên giới, vùng biển, đặc biệt khu vực cửa khẩu, cảng biển. Kịp thời phát hiện hoạt động mại dâm, tội phạm mua bán người qua biên giới nhằm mục đích mại dâm để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Giải cứu, tiếp nhận nạn nhân bị mua bán vì mục đích mại dâm qua biên giới trở về hoà nhập cộng đồng.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đẩy mạnh việc thông tin tuyên truyền về nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn bao gồm cả việc phòng, chống lây nhiễm HIV, các bệnh lây qua đường tình dục; chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm tạo sự đồng thuận của xã hội trong công tác này.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương của Đảng; chính sách pháp luật của nhà nước về phòng, chống mại dâm; nâng cao chất lượng tin, bài, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm. Kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực cho công tác phòng, chống mại dâm; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa việc lợi dụng các phương tiện thông tin trong hoạt động mại dâm.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan quản lý chặt chẽ đối với các cơ sở kinh doanh văn hóa, du lịch, ngăn chặn và xử lý các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đòi truy và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa - du lịch liên quan đến phòng, chống mại dâm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai các quy định của pháp luật về việc thực hiện biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV bằng bao cao su tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú. Phối hợp, tham gia hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh Thanh Hóa.

7. Sở Y tế

Chỉ đạo việc tổ chức thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc thực hiện các biện pháp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm, trợ giúp y tế cho người mại dâm hoàn lương hòa nhập cộng đồng; phối hợp, tham gia các hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh Thanh Hóa.

8. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính về phòng, chống mại dâm.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp các sở, ban ngành liên quan trong việc kiểm tra, giám sát quản lý cấp, thu hồi giấy đăng ký kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

10. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng, thẩm định dự toán kinh phí trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn về nội dung chi, mức chi cho công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm và hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng theo quy định hiện hành.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh, sinh viên; xây dựng và lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng, chống mại dâm trong chương trình chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên.

12. Sở Công thương

Chỉ đạo đơn vị trực thuộc lồng ghép trong các hoạt động phòng, chống mại dâm vào hoạt động chuyên môn thường xuyên của đơn vị. Phối hợp, tham gia hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh Thanh Hóa.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án Nhân dân tỉnh

Nâng cao năng lực thực thi pháp luật điều tra, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm cho lực lượng kiểm sát viên, thẩm phán cấp huyện.

14. Đề nghị UB MTTQ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm; giữ gìn và phát huy các giá trị

truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc; tham gia tích cực trong đấu tranh phòng chống mại dâm; giúp đỡ người mại dâm hoàn lương xoá bỏ mặc cảm; tư vấn dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm giúp người mại dâm hoà nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống, phòng tránh tái phạm.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch về phòng, chống mại dâm trên cơ sở Kế hoạch này và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2016 - 2020.

- Chỉ đạo đài truyền thanh, truyền hình cấp huyện xây dựng chuyên mục về phòng, chống mại dâm nhằm tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện; hướng dẫn đài truyền thanh cấp xã thường xuyên tuyên truyền về phòng chống mại dâm trên hệ thống truyền thanh xã, phường, thị trấn.

- Chỉ đạo lực lượng công an và các ban, ngành của địa phương tổ chức khảo sát, triệt xóa các tụ điểm mại dâm trên địa bàn; không để tái hoạt động trở lại các tụ điểm mại dâm công cộng đã triệt xóa.

- Bố trí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm; tăng cường nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội của địa phương như giảm nghèo bền vững; dạy nghề, tạo việc làm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người.

- Tổng hợp báo cáo đột xuất, thường xuyên, định kỳ tháng, quý, năm về công tác phòng, chống mại dâm, tình hình triệt xóa các tụ điểm mại dâm và xử phạt hành chính về hành vi vi phạm tệ nạn mại dâm, công tác tiếp cận, hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm cho người bán dâm tại địa bàn các xã, phường, thị trấn gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (qua Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội) tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn:

+ Bố trí đủ cán bộ có năng lực làm công tác phòng, chống mại dâm; kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành cấp xã theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ; xây dựng, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội Công tác xã hội tình nguyện cấp xã.

+ Xây dựng kế hoạch phòng, chống mại dâm, đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào sinh hoạt tổ dân phố, khu dân cư và các Câu lạc bộ của các Hội, đoàn thể ở địa phương duy trì và xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

+ Thực hiện có hiệu quả mô hình phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán

dâm; quản lý, duy trì trong sạch địa bàn không để hiện tượng mại dâm tái hoạt động tại các tụ điểm mại dâm công cộng đã được triệt xóa. Thống kê, báo cáo số người vi phạm tệ nạn mại dâm bị xử phạt hành chính trên địa bàn xã, phường, thị trấn.


+ Chú trọng công tác hỗ trợ dạy nghề và giải quyết việc làm cho người bán dâm, bán dâm nghiện ma túy tại địa phương, giúp họ có thu nhập ổn định cuộc sống, chuyển đổi nghề nghiệp, không tái hoạt động mại dâm.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương và cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng, cuối năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm./.

Nơi nhận:

- UBQG Phòng, chống AIDS và Phòng, chống ma túy, mại dâm;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, VX.TNXH04

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Phạm Đăng Quyền